

Bản án số: **194/2020/HS-ST**
Ngày: 18/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Hồng Vân

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Chu Thị Tuyết

Ông Đỗ Quang Linh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Phương Ánh Nguyệt

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 09 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2020/TLST-HS ngày 03/08/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Q, sinh năm 1994 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, Thị trấn T, Thạch Thành, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C (sinh năm 1963); Con bà: Trần Thị T (sinh năm 1966).

Tiền án, tiền sự:

- Ngày 11/09/2012, Tòa án nhân dân Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm tháng 12/2012 (Hiện đã xóa án).

- Ngày 27/02/2017, Tòa án nhân dân Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Phạm tội ngày 30/11/2016.

- Ngày 18/06/2019, Tòa án nhân dân Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Phạm tội ngày 16/02/2019.

- Ngày 24/06/2019, Tòa án nhân dân Huyện Hà Trung, Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Phạm tội ngày 16/02/2019.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam số III – Bộ công an. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Thủy S**- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1990. HKTT: xã G, Thiệu Hóa, Thanh Hóa; Hiện ở số 346, đường T, quận T, Thanh Xuân, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1985. Chỗ ở hiện nay: Số 21, ngõ C, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h00 phút, ngày 27/9/2015, NGUYỄN VĂN Q đi bộ từ lán nghỉ công trường tại số 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội đến số nhà 346 đường T, Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Q đi lên tầng 4 và thấy phòng của anh Nguyễn Ngọc P, anh Phạm Thanh T đang nằm ngủ cửa phòng khép hờ, phát hiện cạnh đầu giường nơi anh P đang ngủ có 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu đen lắp sim số 0977486401 (tài sản của anh P) và cạnh chân anh T đang ngủ có 01 chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng, trong lắp sim số 0911886892 (là tài sản của anh T). Q đi vào trong phòng trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên, sau đó đi về lán công nhân tại công trường 203 Nguyễn Huy Tưởng rồi tắt nguồn cả 2 chiếc điện thoại trên. Đến khoảng 6h00 phút cùng ngày, Q bắt xe khách về quê tại Thôn 4, Xã K, Huyện T, Tỉnh Thanh Hóa rồi bật nguồn 02 chiếc điện thoại trên. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, đến khoảng 11h30 phút cùng ngày, anh T dùng số thuê bao: **0982852565** để gọi vào số thuê bao **0911886892** lắp trong chiếc điện thoại Iphone 4s của anh T bị mất thì Q nghe máy và đề nghị anh T cung cấp mật khẩu chiếc điện thoại Iphone 5s thì sẽ trả lại sim và chiếc điện thoại Iphone 4s cho anh T, tuy nhiên anh T không đồng ý và Q tắt máy. Chiều cùng ngày, Q cùng T (hiện không xác định được) bắt taxi đi chơi ở thành phố Thanh Hoá rồi cùng mua ma túy sử dụng (hiện không xác định được). Trong lúc đi chơi, thấy Q có 02 chiếc điện thoại mà Q trộm cắp trước đó của anh T và anh P, T có hỏi nguồn gốc thì Q nói mới lấy được nên T cầm 02 chiếc điện thoại trên đi vào một cửa hàng điện thoại ở thành phố Thanh Hóa bán được 2.300.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên Q và T đã tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 11h00 phút ngày 28/09/2015, Q dùng số thuê bao 01627812507 của T để gọi vào số thuê bao 0982852565 của anh T và nhắn tin đề nghị anh T mang 7.000.000 đồng ra bến xe Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để chuộc điện thoại. Anh T nói chỉ có 5.000.000 đồng, nhưng Q yêu cầu phải có 6.000.000 đồng thì anh T đồng ý. Sau đó Q bảo T cho Q số điện thoại cửa hàng mà T đã bán 02 chiếc điện thoại trên để Q gọi xin chuộc lại (Q không nhớ địa chỉ và số điện thoại của cửa hàng), tuy nhiên, chủ của hàng nói đã tháo 02 chiếc điện thoại này ra để bán linh kiện (Hiện không thu hồi được) nên Q không liên lạc lại với anh T nữa.

Sau khi sự việc xảy ra, đến ngày 28/09/2015, anh Nguyễn Ngọc P và anh Phạm Thanh T đã đến Công an phường Thanh Xuân Trung trình báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1072/KLĐG ngày 24/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân kết luận: 01 chiếc Iphone 4S màu trắng trị giá 2.500.000đ, 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu đen trị giá 4.000.000đ. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại là 6.500.000đ.

Ngày 06/01/2016, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Trộm cắp tài sản đồng thời tiến hành triệu tập NGUYỄN VĂN Q, tuy nhiên, Q vắng mặt tại đại phương. Do vậy, ngày 06/03/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra – công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án. Quá trình điều tra xác định NGUYỄN VĂN Q đang chấp hành hành án tại Trại giam số 3 - Bộ Công an về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 01/2019/QĐ - CA ngày 20/9/2019 của TAND huyện Hà Trung - tỉnh Thanh Hóa. Ngày 01/05/2020, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án; đồng thời ra quyết định khởi tố bị can đối với Q về tội Trộm cắp tài sản.

Tại cơ quan điều tra, NGUYỄN VĂN Q khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 5S màu đen của anh Nguyễn Ngọc P và chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng của anh Phạm Thanh T không thu hồi được, anh P yêu cầu Q phải bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và anh T yêu cầu Q phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng.

Đối với nam thanh niên tên T, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- CA quận Thanh Xuân đã tiến hành xác minh chủ thuê bao của số điện thoại 01627812507 (nay chuyển thành số 0327812507) nhưng không xác định được. Do vậy, Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định tách hồ sơ tài liệu liên quan đến đối tượng T để điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 20/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã truy tố NGUYỄN VĂN Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng nêu là đúng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo NGUYỄN VĂN Q từ 15-18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai bản án số 24/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa và bản án số 49/2019/HSST ngày 24/06/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án từ 75 đến 78 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc P số tiền là: 4.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Thanh T số tiền là: 2.500.000 đồng.

Bị cáo Q không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với tang vật, vật chứng thu giữ, biên bản định giá tài sản... có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 03h00' ngày 27/09/2015, NGUYỄN VĂN Q đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu đen trị giá 4.000.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc P và 01 chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng, trong lắp sim số 0911886892 trị giá 2.500.000 đồng của anh Phạm Thanh T tại số nhà 346 đường T, Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Tổng giá trị tài sản mà NGUYỄN VĂN Q trộm cắp trị giá 6.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo NGUYỄN VĂN Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 27/09/2015, sau đó từ năm 2016 đến năm 2019 bị cáo liên tục thực hiện hành vi phạm tội khác: Trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy rằng tại bản án này, các lần phạm tội sau của bị cáo không tính vào tình tiết tăng nặng nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, răn đe nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo ra đầu thú và gia đình bị cáo là hộ cận nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về những vấn đề khác:

*Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc P số tiền 4.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Thanh T số tiền 2.500.000 đồng

* Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo NGUYỄN VĂN Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo NGUYỄN VĂN Q **18 (mười tám)** tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 60 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (là ngày 16/02/2019) theo Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 01/2019 ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (Bao gồm Bản án số 24/2019/HSST ngày 18/06/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa và Bản án số 49/2019/HSST ngày 24/06/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là **78 (Bảy mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2019.

3. Những vấn đề khác :

* Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc P số tiền 4.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Thanh T số tiền 2.500.000 đồng.

* Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 136, 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mức án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016:

Bị cáo NGUYỄN VĂN Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 325.000 đồng (*Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

Tm. hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HỒNG VÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM		
HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN	HỘI THẨM NHÂN DÂN
	CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	

